

Số: 37/2019/NQ/DIC No1/ĐHĐCĐ-NKIII

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 4 năm 2019

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

VĂN BẢN ĐẾN

Ngày: 22-04-2019

9778

Số:

NGHỊ QUYẾT

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Tổng số Cổ đông và đại diện Cổ đông có mặt là 45 Cổ đông đại diện 2.699.917 số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm 89,99 % vốn điều lệ.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Báo cáo thường niên năm 2019, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 trong đó:

- Kết quả hoạt động SXKD từ 01/01/2018 đến 31/12/2018

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
01	Tổng giá trị sản lượng	270.000	275.663	102,1%
02	Doanh thu thuần	237.000	223.974	94,5%
03	Thu nhập khác		7.460	
03	Lợi nhuận trước thuế	9.000	9.707	107,8%
	Lợi nhuận sau thuế	7.200	7.722	107,2%
04	Chia cổ tức bằng tiền	10%	Trình đại hội cổ đông chia 20%. Trong đó: - Bằng tiền: 15%; - Bằng cổ phiếu: 05%	
05	- Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018	198	197	
	- Chi trả tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 201.	460	456	

*** Kế hoạch SXKD năm 2019**

TT	NỘI DUNG	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019
1	Giá trị tổng sản lượng	Tr.đồng	300.000
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	285.000
3	- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.000
	- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.800
4	Chia cổ tức dự kiến 10% (tỷ lệ chi và hình thức chi trả cụ thể căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020)	Tr.đồng	3.000

**Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.*

Nội dung 2: Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018 của Hội đồng quản trị (Có báo cáo kèm theo)

**Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.*

Nội dung 3: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

+ Tổng doanh thu thuần	: 223.974.151.931 đồng
+ Thu nhập khác	: 7.460.036.683 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	: 9.707.303.586 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	: 7.722.256.363 đồng
+ Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2018:	40.424.129.128 đồng
+ Tổng tài sản đến ngày 31/12/2018	: 196.289.373.184 đồng

Chi tiết Tài Sản – Nguồn Vốn đến 31/12/2018 (Theo kết quả Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018)

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
TÀI SẢN		NGUỒN VỐN	
A - Tài sản ngắn hạn	160.062	A – Nợ phải trả	155.865
1 - Tiền và các khoản tương đương tiền	11.148	1 – Nợ ngắn hạn	152.135
		<i>Trong đó:</i>	
		+ Nợ ngân hàng:	63.469
		+ Nợ nhà cung cấp:	36.430
		+ Nợ thuế:	2.483
2 – Các khoản phải thu	84.371	2 – Nợ dài hạn	3.730
3 – Hàng tồn kho	63.747	B – Nguồn vốn chủ sở hữu	40.424
4 - Tài sản ngắn hạn khác	796	1 – Vốn chủ sở hữu	40.424
B – Tài sản dài hạn	36.227	1.1 – Vốn đầu tư của chủ sở hữu	29.999
		1.2- Thặng dư vốn cổ phần	-109
1 – Tài sản cố định	23.478	1.3 – Quỹ đầu tư phát triển	992
2- Tài sản dở dang dài hạn	1.260	1.4 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.541
2 – Tài sản dài hạn khác	11.489	2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác	
Tổng cộng tài sản	196.289	Tổng cộng nguồn vốn	196.289

Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 4: Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 (có báo cáo kèm theo).

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 5: Báo cáo quyết toán tiền lương chuyên trách của chủ tịch HĐQT và thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và thư ký công ty trong năm 2018 và thông qua kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2019, cụ thể như sau:

1- Số đã chi năm 2018:

- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT là:	197.250.000 đồng
- Tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT là:	456.603.269 đồng
Tổng cộng:	653.853.269 đồng

2- Số kế hoạch dự kiến chi năm 2019:

- Tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT:	508.000.000 đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký công ty là:	150.000.000 đồng
Tổng cộng:	658.000.000 đồng

3- Thực hiện chi trả tiền lương chuyên trách của chủ tịch HĐQT và thù lao các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký công ty trong năm 2019.

- Chi trả 100% theo kế hoạch tiền lương chuyên trách và thù lao khi công ty hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

- Chi tối đa 80% theo kế hoạch tiền lương chuyên trách và thù lao khi công ty không đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 6: Báo cáo chi trả phí thuê tài sản bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng năm 2018 và kế hoạch huy động vốn, tài sản và chi phí thuê tài sản để bảo lãnh vay vốn ngân hàng năm 2019, trong đó:

- Chi phí thuê tài sản năm 2018: Không phát sinh

- Kế hoạch huy động vốn, tài sản và chi phí thuê tài sản năm 2019, giao HĐQT và Ban điều hành thực hiện cụ thể như sau:

1 – Tiếp tục thỏa thuận thuê tài sản của CBCNV để thế chấp bảo lãnh cho các khoản vay vốn lưu động của công ty tại các Ngân hàng thương mại khi có nhu cầu nâng hạn mức tín dụng mà tài sản của công ty không đủ để đảm bảo cho khoản vay. Phí trả cho CBCNV có tài sản cho Công ty thuê hàng năm tính theo giá trị tài sản bảo lãnh mà ngân hàng cho công ty vay và sẽ được hạch toán vào chi phí tài chính với mức chi là: 02%/năm x Tổng giá trị thực vay nhưng không vượt quá giá trị tài sản đảm bảo theo định giá.

2- Tiếp tục huy động tiền nhàn rỗi của CBCNV và người thân với lãi suất bằng lãi suất cho vay của Ngân hàng thương mại, nhưng không vượt quá 150% lãi suất cơ bản của ngân hàng Nhà nước quy định tại thời điểm vay.

3- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

- Hội đồng quản trị: Phê duyệt từng trường hợp thuê tài sản của CBCNV;

- Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty:

+ Ký hợp đồng thuê tài sản với CBCNV;

Handwritten signature

- + Ký hợp đồng đồng vay vốn với CBCNV và người thân;
- + Làm các thủ tục thế chấp, bảo lãnh vay vốn với tổ chức tín dụng.

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 7: Quyết toán nguồn trích quỹ khen thưởng do lợi nhuận sau thuế năm 2018 vượt kế hoạch cho HĐQT và Ban điều hành và kế hoạch thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế năm 2019 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể như sau:

1- Trích thưởng cho HĐQT, Ban điều hành theo kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2018.

- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao: 7.200.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế đạt được: 7.722.256.363 đồng

- Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch: 522.256.363 đồng

- Số tiền được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2018 thưởng cho HĐQT và Ban điều hành là:

$$522.256.360 \text{ đồng} \times 10\% = 52.225.636 \text{ đồng}$$

Bằng chữ: Năm mươi hai triệu, hai trăm hai mươi lăm ngàn, sáu trăm ba mươi sáu đồng.

2- Đồng ý trích nguồn thưởng cho HĐQT và Ban điều hành từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, với mức chi 10% giá trị lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Tỷ lệ 99,91 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 8: Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn sau phát hành, cụ thể:

1- Thông tin cổ phiếu phát hành thêm:

- Tên cổ phần chào bán: Cổ phiếu Cty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1
- Mã chứng khoán: DC1
- Loại chứng khoán Phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

2- Kết quả phát hành

2.1- Số lượng cổ phiếu phát hành thành công: 1.499.995 cổ phiếu tương ứng 14.999.950.000 đồng, cụ thể:

+ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 cho 132 cổ đông: 149.995 cổ phiếu tương ứng 1.499.995.000 đồng

+ Phát hành cho cổ đông hiện hữu: 1.350.000 cổ phiếu tương ứng 13.500.000.000 đồng gồm:

* Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đăng ký và nộp tiền mua: 1.097.898 cổ phiếu tương ứng 10.978.980.000 đồng

* Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết là: 252.102 cổ phiếu. HĐQT đã phân phối bán cho 25 CBCNV với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu tương ứng 2.521.020.000 đồng.

+ Thời gian đăng ký lưu ký bổ sung 1.499.995 cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 22/01/2019.

+ Ngày 19/3/2019 giao dịch chính thức 1.499.995 cổ phiếu bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2.2 – Chi phí đợt phát hành tăng vốn điều lệ:

- Chi phí thuê công ty tư vấn:	77.000.000 đồng
- Nộp phí cho UBCK Nhà nước:	10.000.000 đồng
- Thanh toán Kiểm toán vốn sau phát hành:	<u>22.000.000 đồng</u>
Tổng cộng:	109.000.000 đồng

3- Tình hình sử dụng vốn sau phát hành

Tổng giá trị phát hành: 14.999.950.000 đồng

- Trích lợi nhuận sau thuế năm 2017 trả cổ tức bằng cổ phiếu: 1.499.995.000 đồng

- Phát hành cho cổ đông hiện hữu và phân phối cho CBCNV. Số tiền thu về sau phát hành là: 13.500.000.000 đồng. Công ty đã sử dụng như sau:

- Thanh toán tiền mua nguyên vật liệu (thép):	8.000.000.000 đồng
- Thanh toán tiền bê tông:	5.200.000.000 đồng
- Thanh toán tiền mua gạch xây:	47.550.000 đồng
- Thanh toán tiền mua ván phủ phim:	<u>252.450.000 đồng</u>
Tổng cộng:	13.500.000.000 đồng

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 9: Thông qua danh sách 02 đơn vị Kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 2 công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 gồm:

1 - Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Địa chỉ: Số 29, Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2 - Công ty TNHH Kiểm toán TTP

Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy - Tp Hà Nội.

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 10: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như sau:

1- Lợi nhuận sau thuế năm 2018:	7.722.256.363 đồng
2- Trích lập các quỹ:	1.596.676.908 đồng
- Thưởng HĐQT, Ban điều hành	52.225.636 đồng
- Quỹ Đầu tư Phát triển (05%)	386.112.818 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	1.158.338.454 đồng
3- Lợi nhuận sau thuế còn lại của các năm trước:	1.818.609.596 đồng
4- Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ (1-2+3)	7.994.189.051 đồng
5- Chia cổ tức (20%/vốn điều lệ)	5.999.990.000 đồng
- Chi trả bằng tiền mặt (15%)	4.499.992.500 đồng
- Chi trả bằng cổ phiếu (5%)	1.499.997.500 đồng
Lợi nhuận sau thuế còn lại (4-5)	1.944.199.051 đồng

Handwritten signature



Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 11: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 với các nội dung sau:

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1

Mã chứng khoán: DC1

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Vốn điều lệ hiện tại: 29.999.950.000 đồng.

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.999.995 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 149.999,75 cổ phiếu, làm tròn số 149.999 cổ phiếu.

Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 1.499.990.000 đồng.

Nguồn vốn phát hành: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

Tỷ lệ trả cổ tức: 05%/vốn điều lệ

Đối tượng phát hành: Toàn bộ Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền.

Phương thức phát hành:

- Tỷ lệ thực hiện: 100:5

- Phương thức thực hiện:

Tại ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì có 01 quyền, tỷ lệ phân bổ quyền là 100:5 nghĩa là 100 quyền sẽ được chia thêm 05 cổ phiếu mới phát hành. Số cổ phiếu mới nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 108 cổ phiếu, theo tỷ lệ thực hiện quyền 100:5 (tương đương 05%), cổ đông A được nhận là $(108/100) \times 5 = 5,4$ cổ phiếu. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì cổ đông A sẽ được nhận 05 cổ phiếu, 0,4 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

Thời gian thực hiện dự kiến: Quý 2 + Quý 3/2019. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký phát hành cổ phiếu.

Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định:

- Thời điểm cụ thể thực hiện việc phát hành sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018, các thủ tục đăng ký lưu ký, giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng qui định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;

- Thực hiện thay đổi điều lệ công ty theo vốn điều lệ ghi nhận thực tế sau đợt phát hành;

- Thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 12: Đồng ý phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2019 là 150 tỷ đồng, cụ thể:

- Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán: 120 tỷ đồng

- Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán): 30 tỷ đồng

* Ủy quyền cho HĐQT tổ chức triển khai huy động, thu xếp vốn tại các tổ chức tín dụng.

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 13: Đồng ý thông qua chuyển cổ phiếu DC1 từ giao dịch UPCOM sang niêm yết chính thức tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời điểm niêm yết cổ phiếu DC1 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Quyết định các vấn đề khác còn lại liên quan để hoàn tất thủ tục niêm yết cổ phiếu DC1 trên HNX.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 14: Đồng ý sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty với các nội dung sau:

1- Sửa đổi khoản 1 điều 4 ngành nghề kinh doanh cụ thể:

* **Loại bỏ mã ngành 2392:** Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu trang trí nội – ngoại thất (Địa điểm sản xuất phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và chỉ được phép hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường)

* **Loại bỏ mã ngành 4661:** Buôn bán vật liệu rắn, lỏng khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết Kinh doanh xăng dầu.

2- Sửa đổi mục 2 điều 6 ghi nhận vốn điều lệ tại thời điểm thông qua Đại hội cổ đông năm 2019. Cụ thể:

Điều lệ cũ	Điều lệ mới sau khi sửa đổi
Điều 6: Vốn điều lệ, cổ phần; 1..... 2- Vào ngày thông qua điều lệ này vốn điều lệ của công ty là 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng chẵn), tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành 1.500.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ	Điều 6: Vốn điều lệ, cổ phần; 1..... 2- Vào ngày thông qua điều lệ này vốn điều lệ của công ty là 29.999.950.000 đồng (Hai mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng), tổng số vốn điều lệ của công

Qua



<p>phần</p> <p>3- Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được ĐHCĐ thông qua và phù hợp với các quy định của Pháp luật.</p>	<p>ty được chia thành 2.999.995 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. Vốn điều lệ sẽ được thay đổi khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của Pháp luật.</p> <p>3- Tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu DC1 là 49% vốn điều lệ của công ty.</p>
--	---

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo Pháp luật của công ty ký phát hành.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Điều 3: Đại hội giao Hội đồng quản trị triển khai các nội dung tại Nghị quyết này cho Ban điều hành thực hiện và công bố thông tin theo quy định; Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra giám sát theo chức năng nhiệm vụ của mình.

Điều 4: Nghị quyết này gồm 08 trang được lập thành 02 bản có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Văn Thọ

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1

- Tên đơn vị: Công ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Số 1 (sau đây gọi tắt là DIC số 1).

- Điện thoại: 0254 3 807394 – 0254 3 582146 ; FAX: 0254 3 611739

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500613828 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 17/5/2007, thay đổi lần thứ 8 ngày 04/01/2019.

- Trụ sở chính: 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, Tp Vũng Tàu.

I – Thời gian, địa điểm và thành phần tham dự:

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 18/4/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 tiến hành tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 tại Khách sạn Capsaint Jacques số 169 Thùy Vân Phường 8 TP. Vũng Tàu.

Thành phần tham dự gồm:

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các Cổ đông của DIC Số 1 theo danh sách chốt vào lúc 17 giờ ngày 26/3/2019.

- Tổng số cổ đông được đại hội triệu tập là 158 Cổ đông đại diện sở hữu 29.999.950.000 đồng vốn điều lệ, tương đương 2.999.995 cổ phiếu (mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu)

1- Ông Hoàng Thọ Bắc báo cáo kết quả kiểm tra tư các cổ đông tham dự Đại hội

- Tính đến thời điểm 08 giờ 00 phút ngày 18/4/2019, tổng số cổ đông và đại diện cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội là 45 cổ đông, đại diện cho 2.699.917 số phiếu bầu có quyền biểu quyết, chiếm 89,99% Vốn điều lệ.

- Số cổ đông vắng mặt đến thời điểm này là 113 cổ đông, đại diện cho 300.078 số phiếu bầu có quyền biểu quyết, chiếm 10,01 % Vốn điều lệ.

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty DIC Số 1 thì các Cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% Cổ phiếu có quyền biểu quyết thì đại hội đủ điều kiện tiến hành. Theo kết quả trên (89,99%) thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 đủ điều kiện để tiến hành theo đúng quy định của Pháp luật.

2 - Ông Trần Văn Sản tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của DIC Số 1.

3- Ông Trần Văn Sản đọc nội dung chương trình, Quy chế làm việc tại Đại hội và đã được Đại hội thống nhất biểu quyết 100% thông qua (kèm theo bản Quy chế và chương trình đại hội)

4- Thừa ủy quyền của HĐQT Ông Trần Văn Sản đọc tờ trình giới thiệu Đoàn chủ tịch, Tổ thư ký và Ban kiểm phiếu. Đại hội đã thống nhất biểu quyết 100% thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Tổ thư ký và Ban kiểm phiếu điều hành đại hội gồm:

Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm các Ông/ Bà có tên sau :

- 1- Ông: Nguyễn Văn Thọ - Chủ tịch HĐQT (Chủ tọa)
- 2- Ông: Trần Duy Anh - Thành viên HĐQT- Giám đốc Công ty
- 3- Bà: Hoàng Thị Hà - Thành viên HĐQT

Đại hội đã bầu Tổ thư ký Đại hội gồm các Bà có tên sau :

- 1- Bà : Trần Thị Hằng - Nhân viên phòng TCKT – Tổ trưởng
- 2- Bà : Hồ Thị Huyền - Nhân viên phòng KTKH - Tổ viên

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu Đại hội gồm các Ông/Bà có tên sau :

- 1- Ông : Phan Toàn Lực - Tổ trưởng Tổ vật tư - Trưởng ban
- 2- Ông : Nguyễn Thái Sơn - Nhân viên phòng KTKH – Thành viên
- 3- Bà : Dương Thị Thu Trang - Nhân viên phòng KTKH – Thành viên
- 4- Bà : Phan Thị Thanh Loan - Thành viên Ban Kiểm soát- Thành viên

II – Nội dung chính của Đại hội

1- Ông Nguyễn Văn Thọ chủ tọa giới thiệu Ông Trần Duy Anh Giám đốc công ty trình bày báo cáo thường niên năm 2019 (*Báo cáo đính kèm*) gồm các nội dung chính sau:

* Kết quả hoạt động SXKD từ 01/01/2018 đến 31/12/2018

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
01	Tổng giá trị sản lượng	270.000	275.663	102,1%
02	Doanh thu thuần	237.000	223.974	94,5%
03	Thu nhập khác		7.460	
03	Lợi nhuận trước thuế	9.000	9.707	107,8%
	Lợi nhuận sau thuế	7.200	7.722	107,2%
04	Chia cổ tức bằng tiền	10%	Trình đại hội cổ đông chia 20%. Trong đó: - Bằng tiền 15%; - Bằng cổ phiếu 05%	
05	- Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018	198	197	
	- Chi trả tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2018.	460	456	

*Kế hoạch SXKD năm 2019

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
-----	----------	-----	---------------

I	Giá trị Tổng sản lượng	Tr. Đồng	300.000
1	Công trình Vũng Tàu Gateway	Tr. đồng	205.900
	Kết cấu phần thân	Tr. đồng	12.000
	Kiến trúc hoàn thiện	Tr. đồng	129.900
	Phần Điện nước	“	64.000
2	Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên	Tr. đồng	754
	Bể bơi	Tr. đồng	754
3	Hạ tầng kỹ thuật 56 ha tại Nhơn Trạch Đồng Nai	Tr. đồng	42.046
4	San lấp dự án Khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang, và một số công trình khác	Tr. đồng	51.300
II	Doanh thu	Tr. Đồng	285.000
1	Công trình Vũng Tàu Gateway	Tr. đồng	152.000
	Kết cấu phần thân	Tr. đồng	35.000
	Kiến trúc hoàn thiện	Tr. đồng	84.000
	Phần Điện nước	“	33.000
2	Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên	Tr. đồng	52.820
	Phần thân và bán ngầm	Tr. đồng	1.900
	Kiến trúc (xây thô, trát) K/s DIC Star	Tr. đồng	2.700
	Kiến trúc (trát trong, ốp lát, sơn nước, đóng trần, hoàn thiện) K/s DIC Star	Tr. đồng	16.700
	Hệ thống cấp thoát nước K/s DIC Star	Tr. đồng	4.500
	Hệ thống PCCC K/s DIC Star	Tr. đồng	3.200
	Lắp đặt thiết bị	Tr. đồng	2.100
	Hạ tầng cảnh quan, trạm xử lý nước thải	Tr.đồng	7.000
	Bể bơi	Tr.đồng	6.000
	Thi công hệ thống đường giao thông (trừ cây xanh), san nền hoàn thiện; thoát nước mưa, nước thải hợp phần 4 (11ha)- công trình hạ tầng kỹ thuật 2,3,4 (53ha)-phân khu 1 (đợt 1) Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên	Tr.đồng	6.500
	San lấp, kè hồ, nạo vét lòng hồ điều hòa công trình HTKT Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên	Tr. đồng	2.220
3	Hạ tầng kỹ thuật 56 ha tại Nhơn Trạch Đồng Nai	Tr.đồng	35.600
4	Nhà mẫu Block B DIC Phoenix	Tr.đồng	680
5	Các công trình khác	Tr. đồng	43.900
	San lấp dự án Khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang và một số công trình khác	Tr.đồng	43.900
III	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tr. Đồng	3.200
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	6.000
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	4.800
VI	Cổ tức dự kiến chia 10% (tỷ lệ và hình thức chi trả cổ tức cụ thể sẽ căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 quyết định)	Tr. Đồng	3.000
VII	- Chi trả tiền lương chuyên trách của	Tr.đồng	658

5500
CƠ
CỔ
TƯ
XÃ
S
TÀU

Giám đốc Công ty đã phân tích nhận xét đánh giá kết quả thực hiện trong năm 2018 về những thuận lợi, khó khăn cũng như chỉ ra những tồn tại cần khắc phục. Đồng thời cũng xây dựng các biện pháp để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo đó công ty cần tập trung giải quyết một số vấn đề sau:

- Tập trung mọi nguồn lực để thi công gói kiến trúc hoàn thiện, gói điện nước công trình Chung cư Vũng Tàu Geateway.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành bàn giao các công trình: Hạ tầng 56ha tại Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai, San lấp mặt bằng khu vực chuẩn bị khởi công dự án khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang (giai đoạn 1 và 2); hoàn thiện 30 căn biệt thự tại dự án Nam Vĩnh Yên.

- Để hoàn thành kế hoạch sản lượng, doanh thu năm 2019 công ty cần tập trung vào công tác làm hồ sơ thu hồi vốn các công trình. Mặt khác để chủ động tài chính đảm bảo tiến độ thi công DIC Số 1 tiếp tục làm việc với Ngân hàng BIDV Bà Rịa Vũng Tàu để nâng hạn mức tín dụng lên 150 tỷ đồng, trong đó: Hạn mức tín dụng ngắn hạn bao gồm bảo lãnh thanh toán 120 tỷ đồng, bảo lãnh khác không bao gồm bảo lãnh thanh toán 30 tỷ đồng.

- Hoàn thiện việc sửa đổi và ban hành các quy trình quản lý để nâng cao chất lượng, tiến độ và đảm bảo an toàn lao động tại các công trình. Kiểm soát chặt chẽ giá thành công trình nhằm đảm bảo hiệu quả trong thi công.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý doanh nghiệp, áp dụng rộng rãi mô hình quản lý linh hoạt hiệu quả. Tạo môi trường làm việc tốt để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức chuẩn bị lực lượng có đủ năng lực để thi công các công trình lớn của Tổng Công ty giao cũng như đấu thầu các công trình bên ngoài Tổng công ty.

- Xây dựng phương án đầu tư thêm một số xe máy thiết bị thi công để làm hạ tầng giao thông tại dự án Nam Vĩnh Yên và Khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang,...

- Xây dựng giải pháp thực hiện kế hoạch năm theo từng tháng, quý. Lãnh đạo Công ty sẽ tăng cường dự họp giao ban tại các công trình, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong thi công.

- Tiếp tục tham gia đấu thầu các công trình ngoài Tổng công ty để đảm bảo đủ việc làm cho các năm tiếp theo.

- Công tác tài chính: Rà soát cơ cấu lại các nguồn lực, bố trí sử dụng vốn hợp lý cho các công trình trọng điểm, tiếp tục tìm kiếm nguồn tài trợ cho các công trình mới. Phối hợp với các phòng ban và các đơn vị thi công, kiểm soát chặt chẽ chi phí tại các công trình, hướng dẫn các Ban chỉ huy công trình và các đơn vị trong việc tiếp nhận vật tư cũng như kiểm tra chứng từ ban đầu, giải quyết kịp thời những

vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ. Tạo điều kiện tốt nhất cho các bộ phận thi công đạt tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2- Ông Nguyễn Văn Thọ Chủ tịch HĐQT báo cáo trước Đại hội về tình hình quản trị công ty năm 2018.

a- Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông: Ngày 26/4/2018 Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Đại hội đã ra Nghị quyết số 17/2018/NQ/DIC No1/ĐHĐCĐ-NK III thông qua 12 nội dung.

b- Hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị có 03 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách và 01 thành viên tham gia vào Ban điều hành (Giám đốc).

- Trong năm HĐQT đã tổ chức 18 cuộc họp và ra 19 Nghị quyết, trong đó có một số cuộc họp Trưởng Ban kiểm soát đã được mời tham dự. Nội dung cuộc họp đều bám sát kế hoạch SXKD, có những chỉ đạo kịp thời tháo gỡ những vướng mắc của Ban điều hành từ đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành SXKD của đơn vị.

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động và ban hành Quy chế quản trị công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 nên công tác giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành thuận lợi và hiệu quả. Trong năm HĐQT đã kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo từng giai đoạn, kịp thời chỉ đạo cụ thể từng vấn đề vướng mắc để ban điều hành thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Giám sát chặt chẽ việc sử dụng vốn và bảo toàn vốn. Kết quả trong năm Ban điều hành đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như của HĐQT, sử dụng vốn hợp lý, quản lý tốt giá thành các công trình. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả vượt chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

c- Về giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

Số TT	Tên cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số GCNSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
01	Nguyễn Văn Thọ	Chủ tịch HĐQT	273035825 Công an BRVT cấp ngày 21/7/2008	195/24 Hoàng văn Thụ Phường 7 Tp.Vũng Tàu	14/12/2018	27/2018/NQ/DI C No1-HĐQT- NKIII ngày 12/12/2018	50.000 CP Tỷ lệ:1,66%	
02	Trần Duy Anh	TV HĐQT, Giám đốc	273116571 Công an BRVT cấp ngày 22/11/2007	E15 Đại An Phường 9 Tp.Vũng tàu	14/12/2018	27/2018/NQ/DI C No1-HĐQT- NKIII ngày 12/12/2018	139.102 CP Tỷ lệ:4,64%	
03	Nguyễn Thị Bảo	TV ban Kiểm soát	273673451 Công an tỉnh BRVT cấp ngày 17/5/2014	Lầu 18 Chung cư Vũng tàu Seaview4 Phường 10	14/12/2018	27/2018/NQ/DI C No1-HĐQT- NKIII ngày 12/12/2018	1.000 CP Tỷ lệ:0,03%	

				Tp.Vũng tàu			
04	Nguyễn Quốc Ân	Phó Giám đốc	273614072 Công an tỉnh BRVT Cấp ngày 04/4/2013	D1-6/16 Chí Linh, Phường Nguyễn an Ninh Tp.Vũng Tàu	14/12/2018	27/2018/NQ/DI C No1-HĐQT- NKIII ngày 12/12/2018	10.000 CP Tỷ lệ:0,33%
05	Phan Thành Sơn	Phó Giám đốc	273025857 Công an BRVT cấp ngày 18/5/2009	360/21/3B Nguyễn An Ninh Phường 8 Tp.Vũng tàu	14/12/2018	27/2018/NQ/DI C No1-HĐQT- NKIII ngày 12/12/2018	10.000 CP Tỷ lệ:0,33%
06	Hoàng Thọ Bắc	Kế toán trưởng	273435696 Công an tỉnh BRVT cấp ngày 05/4/2008	D1-5/29 Đô thị Chí Linh Phường Nguyễn An Ninh Tp.Vũng tàu	14/12/2018	27/2018/NQ/DI C No1-HĐQT- NKIII ngày 12/12/2018	10.000 CP Tỷ lệ:0,33%
07	Nguyễn Thanh Tùng	Chồng của Nguyễn Thị Bảo,TV Ban Kiểm soát	2736066641 Công an tỉnh BRVT cấp ngày 19/9/2013	Lầu 18 Chung cư Vũng tàu Seaview4 Phường 10 Tp.Vũng tàu	14/12/2018	27/2018/NQ/DI C No1-HĐQT- NKIII ngày 12/12/2018	1.000 CP Tỷ lệ:0,03%

3- Ông Hoàng Thọ Bắc Kế toán trưởng Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và giải trình số liệu được nêu trong báo cáo (có báo cáo tài chính đã được Kiểm toán kèm theo).

*** Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán gồm các nội dung chính sau:**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
TÀI SẢN		NGUỒN VỐN	
A - Tài sản ngắn hạn	160.062	A - Nợ phải trả	155.865
1 - Tiền và các khoản tương đương tiền	11.148	1 - Nợ ngắn hạn	152.135
		<i>Trong đó:</i>	
		+ Nợ ngân hàng: 63.469	
		+ Nợ nhà cung cấp: 36.430	
		+ Nợ thuế: 2.483	
2 - Các khoản phải thu	84.371	2 - Nợ dài hạn	3.730
3 - Hàng tồn kho	63.747	B - Nguồn vốn chủ sở hữu	40.424
4 - Tài sản ngắn hạn khác	796	1 - Vốn chủ sở hữu	40.424
B - Tài sản dài hạn	36.227	1.1 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu	29.999
		1.2- Thặng dư vốn cổ phần	-109
1 - Tài sản cố định	23.478	1.3 - Quỹ đầu tư phát triển	992
2- Tài sản dở dang dài hạn	1.260	1.4 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.541
2 - Tài sản dài hạn khác	11.489	2 - Nguồn kinh phí và quỹ khác	
Tổng cộng tài sản	196.289	Tổng cộng nguồn vốn	196.289

- Nhận xét, đánh giá của Công ty TNHH Kiểm toán ASC về Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty:

Ý kiến kiểm toán độc lập: Kiểm toán độc lập đưa ra ý kiến và nhận xét báo cáo tài chính của Công ty: “ Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản

ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

4- Bà Nguyễn Thị Hiền đọc báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 (nội dung chi tiết tại báo cáo đính kèm)

5- Ông Hoàng Thọ Bắc đọc các báo cáo:

5.1- Báo cáo quyết toán mức chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty và tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2018 cũng như kế hoạch chi trả thù lao và tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2019. Trong đó:

a. Quyết toán thù lao năm 2018 đã chi cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký công ty và tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT với số tiền là:

STT	Nội dung	ĐVT	Đại hội đồng cổ đông thông qua	Công ty đã chi trả	Chênh lệch
1	2	3	4	5	6=5-4
01	Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Đồng	460.000.000	456.603.269	-3.396.731
02	Thù lao các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký công ty	Đồng	198.000.000	197.250.000	-750.000
	Tổng cộng		658.000.000	653.853.269	-4.146.731

b. Kế hoạch dự kiến chi thù lao năm 2019 cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký công ty và tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT cụ thể như sau:

b1- Tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT: 508.000.000 đồng.

b2- Thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty trong năm 2019 : 150.000.000 đồng.

Trong đó:

- Các thành viên Hội đồng quản trị và thư ký công ty : 90.000.000 đồng

+ Các thành viên HĐQT

3.000.000 đ/tháng x 12 tháng x 2 người = 72.000.000 đồng

+ Thư ký HĐQT :

1.500.000 đ/tháng x 12 tháng x 1 người = 18.000.000 đồng

- Ban kiểm soát : 60.000.000 đồng

+ Trưởng Ban kiểm soát :

2.000.000 đ/tháng x 12 tháng x 1 người = 24.000.000 đồng

+ Các thành viên Ban kiểm soát:

1.500.000 đ/tháng x 12 tháng x 2 người = 36.000.000 đồng

Tổng cộng (b1+b2): 658.000.000 đồng

Bằng chữ: Sáu trăm năm mươi tám triệu đồng chẵn.

b3- Thực hiện chi trả tiền lương chuyên trách của chủ tịch HĐQT và thù lao các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký công ty.

- Chi trả 100% theo kế hoạch tiền lương chuyên trách và thù lao khi công ty hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

- Chi tối đa 80% theo kế hoạch tiền lương chuyên trách và thù lao khi công ty không đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

5.2- Báo cáo quyết toán chi trả phí thuê tài sản để bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng và kế hoạch huy động vốn, tài sản và chi phí thuê tài sản để bảo lãnh vay vốn ngân hàng năm 2019 theo đó:

5.2.1- Phí thuê tài sản đã chi trả trong năm 2018

Công ty đã trả hết tài sản cho CBCNV nên trong năm không phát sinh khoản phí này.

5.2.2- Kế hoạch huy động vốn năm 2019

a – Tiếp tục thỏa thuận thuê tài sản của CBCNV để thế chấp bảo lãnh cho các khoản vay vốn lưu động của công ty tại các Ngân hàng thương mại khi có nhu cầu nâng hạn mức tín dụng mà tài sản của công ty không đủ để đảm bảo cho khoản vay. Phí trả cho CBCNV có tài sản cho Công ty thuê hàng năm tính theo giá trị tài sản bảo lãnh mà ngân hàng cho công ty vay và sẽ được hạch toán vào chi phí tài chính với mức chi là: 02%/năm x Tổng giá trị thực vay nhưng không vượt quá giá trị tài sản đảm bảo theo định giá.

b- Tiếp tục huy động tiền nhân rồi của CBCNV và người thân với lãi suất bằng lãi suất cho vay của Ngân hàng thương mại, nhưng không vượt quá 150% lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước quy định tại thời điểm vay.

c- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

- Hội đồng quản trị: Phê duyệt từng trường hợp thuê tài sản của CBCNV;

- Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty:

+ Ký hợp đồng thuê tài sản với CBCNV;

+ Ký hợp đồng đồng vay vốn với CBCNV và người thân;

+ Làm các thủ tục thế chấp, bảo lãnh vay vốn với tổ chức tín dụng.

5.3- Quyết toán nguồn trích quỹ khen thưởng do lợi nhuận sau thuế năm 2018 vượt kế hoạch cho HĐQT và Ban điều hành; Đại hội thông qua kế hoạch thưởng cho

HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế năm 2019 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể như sau:

5.3.1- Trích nguồn thưởng cho HĐQT và Ban điều hành theo kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2018.

- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao: 7.200.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế đạt được: 7.722.256.363 đồng

- Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch: 522.256.363 đồng

- Số tiền được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2018 thưởng cho HĐQT và Ban điều hành là:

$$522.256.360 \text{ đồng} \times 10\% = 52.225.636 \text{ đồng}$$

Bằng chữ: Năm mươi hai triệu, hai trăm hai mươi lăm ngàn, sáu trăm ba mươi sáu đồng.

5.3.2- Chủ trương trích nguồn từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 để thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao với mức chi 10% giá trị lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

5.3.3 - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ kết quả SXKD năm 2019 để quyết định mức chi thưởng.

6- Bà Nguyễn Thị Hiền đọc tờ trình số 72/TTr-DIC No1-HĐQT ngày 01/4/2019 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019. Theo đó Ban Kiểm soát đề nghị Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán sau:

1 - Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Địa chỉ: Số 29, Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2 - Công ty TNHH Kiểm toán TPP

Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy - Tp Hà Nội.

7- Ông Hoàng Thọ Bắc đọc các tờ trình:

7.1- Tờ trình số 73/TTr-DIC No1-HĐQT ngày 01/4/2019 thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, cụ thể như sau:

1- Lợi nhuận sau thuế của DIC 1 năm 2018	7.722.256.363	đồng
2- Trích lập các quỹ	1.596.676.908	đồng
- Thưởng HĐQT, Ban điều hành	52.225.636	đồng
- Quỹ Đầu tư Phát triển (05%)	386.112.818	đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	1.158.338.454	đồng
3- Lợi nhuận sau thuế còn lại của các năm trước	1.818.609.596	đồng
4- Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ (1-2+3)	7.944.189.051	đồng
5- Chia cổ tức (20%/vốn điều lệ)	5.999.990.000	đồng

- Chi trả bằng tiền mặt (15%)	4.499.992.500	đồng
- Chi trả bằng cổ phiếu (5%)	1.499.997.500	đồng
Lợi nhuận sau thuế còn lại (4-5)	1.944.199.051	đồng

7.2 – Tờ trình số 74/TTr-DIC No1-HĐQT ngày 01/4/2019 Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018, cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1
2. Mã chứng khoán: DC1
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Vốn điều lệ hiện tại: 29.999.950.000 đồng.
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.999.995 cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 149.999,75 cổ phiếu, làm tròn số 149.999 cổ phiếu.
8. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 1.499.990.000 đồng.
9. Nguồn vốn phát hành: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.
10. Tỷ lệ trả cổ tức: 05%/vốn điều lệ
11. Đối tượng phát hành: Toàn bộ Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền.
12. Phương thức phát hành:
 - Tỷ lệ thực hiện: 100:5
 - Phương thức thực hiện:

Tại ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì có 01 quyền, tỷ lệ phân bổ quyền là 100:5 nghĩa là 100 quyền sẽ được chia thêm 5 cổ phiếu mới phát hành. Số cổ phiếu mới nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.
13. Thời gian thực hiện dự kiến: Quý 2+ Quý 3/2019. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký phát hành cổ phiếu.
14. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
15. Ủy quyền cho HĐQT quyết định:
 - Thời điểm cụ thể thực hiện việc phát hành sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018, các thủ tục đăng ký lưu ký, giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng qui định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;

- Thực hiện thay đổi điều lệ công ty theo vốn điều lệ ghi nhận thực tế sau đợt phát hành;

- Thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành.

7.3 – Tờ trình số 75/TTr-DIC No1-HĐQT ngày 01/4/2019 phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2019 là 150 tỷ đồng, trong đó:

- Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán: 120 tỷ đồng

- Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán): 30 tỷ đồng

7.4 – Tờ trình số 76/TTr-DIC No1-HĐQT ngày 01/4/2019 về xin chuyển cổ phiếu DC1 từ giao dịch UPCOM sang niêm yết chính thức tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, cụ thể:

1- Thông qua chủ trương chuyển cổ phiếu DC1 từ giao dịch sàn UPCOM sang niêm yết chính thức tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

2- Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Quyết định thời điểm niêm yết cổ phiếu DC1 tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

+ Quyết định các vấn đề khác còn lại liên quan để hoàn tất thủ tục niêm yết cổ phiếu DC1 trên HNX.

7.5– Tờ trình số 77/TTr-DIC No1-HĐQT ngày 01/4/2019 sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty, cụ thể như sau:

7.5.1-Sửa đổi khoản 1 điều 4 ngành nghề kinh doanh cụ thể:

* *Loại bỏ mã ngành 2392: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu trang trí nội – ngoại thất (Địa điểm sản xuất phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và chỉ được phép hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường)*

* *Loại bỏ mã ngành 4661: Buôn bán vật liệu rắn, lỏng khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết Kinh doanh xăng dầu.*

7.5.2- Sửa đổi mục 2 điều 6 ghi nhận vốn điều lệ tại thời điểm thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2019. Cụ thể:

Điều lệ cũ	Điều lệ mới sau khi sửa đổi
Điều 6: Vốn điều lệ, cổ phần; 1..... 2- Vào ngày thông qua điều lệ này vốn điều lệ của công ty là 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng chẵn), tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành 1.500.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần 3- Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ	Điều 6: Vốn điều lệ, cổ phần; 1..... 2- Vào ngày thông qua điều lệ này vốn điều lệ của công ty là 29.999.950.000 đồng (Hai mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng), tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành 2.999.995 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. Vốn điều lệ sẽ được thay đổi khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp



<p>khí được ĐHCĐ thông qua và phù hợp với các quy định của Pháp luật.</p>	<p>với các quy định của Pháp luật. 3- Tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu DC1 là 49% vốn điều lệ của công ty.</p>
---	--

8 – Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội thảo luận về các nội dung chính đã trình bày

Ý kiến của cổ đông: Cổ đông Không có ý kiến

9 – Bà Dương Thị Thu Trang đại diện Ban kiểm phiếu trình bày Nguyên tắc thể lệ kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội

- Đại hội thống nhất biểu quyết 100% thông qua (có kèm theo bản nguyên tắc, thể lệ bỏ phiếu biểu quyết và kiểm phiếu biểu quyết).

- Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua 14 nội dung đính kèm.

10– Đại hội nghị giải lao trong thời gian Ban kiểm phiếu làm việc

11 – Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

Bà Dương Thị Thu Trang thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết của các Cổ đông thông qua các nội dung trình Đại hội (có biên bản kèm theo), cụ thể như sau:

Tổng số Cổ đông và đại diện Cổ đông có mặt tham gia bỏ phiếu biểu quyết lúc 10 giờ 30 phút là 45 Cổ đông đại diện 2.699.917 số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại đại hội, chiếm 89,997% vốn điều lệ. Kết quả như sau:

11.1- Nội dung 1: Thông qua báo cáo thường niên năm 2019 của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua với nội dung sau:

*** Kết quả hoạt động SXKD từ 01/01/2018 đến 31/12/2018**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHCĐ năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
01	Tổng giá trị sản lượng	270.000	275.663	102,1%
02	Doanh thu thuần	237.000	223.974	94,5%
03	Thu nhập khác		7.460	
03	Lợi nhuận trước thuế	9.000	9.707	107,8%
	Lợi nhuận sau thuế	7.200	7.722	107,2%
04	Chia cổ tức bằng tiền	10%	Trình đại hội cổ đông chia 20%. Trong đó: - Bằng tiền 15%; - Bằng cổ phiếu 05%	

05	- Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018	198	197	
	- Chi trả tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2018.	460	456	

*** Kế hoạch SXKD năm 2019**

TT	NỘI DUNG	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019
1	Giá trị tổng sản lượng	Tr.đồng	300.000
2	Doanh thu	Tr.đồng	285.000
3	- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.000
	- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.800
4	Chia cổ tức bằng tiền dự kiến 10% (tỷ lệ chi và hình thức chi trả cụ thể căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD, HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020)	Tr.đồng	3.000

11.2- Nội dung 2: Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị công ty năm 2018.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua với nội dung của Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị công ty trong năm 2018 (có báo cáo kèm theo).

11.3- Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua với nội dung sau:

*** Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (có bản báo cáo chi tiết kèm theo) gồm các nội dung chính sau:**

+ Tổng doanh thu thuần	: 223.974.151.931 đồng
+ Thu nhập khác	: 7.460.036.683 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	: 9.707.303.586 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	: 7.722.256.363 đồng
+ Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2018:	40.424.129.128 đồng
+ Tổng tài sản đến ngày 31/12/2018	: 196.289.373.184 đồng

Chi tiết Tài Sản – Nguồn Vốn đến 31/12/2018 (Theo kết quả Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018)

Đơn vị tính: triệu đồng			
Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
TÀI SẢN		NGUỒN VỐN	
A - Tài sản ngắn hạn	160.062	A - Nợ phải trả	155.865
1 - Tiền và các khoản tương đương tiền	11.148	1 - Nợ ngắn hạn	152.135
		<i>Trong đó:</i>	
		+ Nợ ngân hàng:	63.469
		+ Nợ nhà cung cấp:	36.430
		+ Nợ thuế:	2.483

5000
CỘNG
CỔ I
TƯ P
XÂY
S
TÀU

Ku

2 – Các khoản phải thu	84.371	2 – Nợ dài hạn	3.730
3 – Hàng tồn kho	63.747	B – Nguồn vốn chủ sở hữu	40.424
4 - Tài sản ngắn hạn khác	796	1 – Vốn chủ sở hữu	40.424
B – Tài sản dài hạn	36.227	1.1 – Vốn đầu tư của chủ sở hữu	29.999
1 – Tài sản cố định	23.478	1.2- Thặng dư vốn cổ phần	-109
2- Tài sản dở dang dài hạn	1.260	1.3 – Quỹ đầu tư phát triển	992
2 – Tài sản dài hạn khác	11.489	1.4 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.541
Tổng cộng tài sản	196.289	2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác	
		Tổng cộng nguồn vốn	196.289

11.4- Nội dung 4: Thông qua Báo cáo kiểm soát năm 2018 của Ban Kiểm soát và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua với nội dung của báo cáo kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 (có báo cáo kèm theo).

11.5- Nội dung 5: Quyết toán việc chi trả tiền lương chuyên trách của chủ tịch HĐQT và thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả tiền lương chuyên trách và thù lao năm 2019.

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua với nội dung sau:

a- Quyết toán chi trả tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT, thù lao HĐQT, BKS và Thư ký công ty năm 2018 và kế hoạch dự kiến chi năm 2019 bao gồm:

1- Số đã chi năm 2018:

- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT là: 197.250.000 đồng
- Tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT là: 456.603.269 đồng
- Tổng cộng: 653.853.269 đồng**

2- Số kế hoạch dự kiến chi năm 2019:

- Tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT: 508.000.000 đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký công ty là: 150.000.000 đồng
- Tổng cộng: 658.000.000 đồng**

b- Thực hiện chi trả tiền lương chuyên trách của chủ tịch HĐQT và thù lao các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký công ty trong năm 2019.

- Chi trả 100% theo kế hoạch tiền lương chuyên trách và thù lao khi công ty hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

- Chi tối đa 80% theo kế hoạch tiền lương chuyên trách và thù lao khi công ty không đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

11.6- Nội dung 6: Báo cáo về việc chi trả phí thuê tài sản bảo lãnh vay vốn ngân hàng năm 2018 và kế hoạch huy động vốn, tài sản và phí thuê tài sản năm 2019.

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua với nội dung sau:

- Chi phí thuê tài sản năm 2018: Không phát sinh
- Kế hoạch huy động vốn, tài sản và chi phí thuê tài sản năm 2019, giao HĐQT và Ban điều hành thực hiện, cụ thể như sau:

1 – Tiếp tục thỏa thuận thuê tài sản của CBCNV để thế chấp bảo lãnh cho các khoản vay vốn lưu động của công ty tại các Ngân hàng thương mại khi có nhu cầu nâng hạn mức tín dụng mà tài sản của công ty không đủ để đảm bảo cho khoản vay. Phí trả cho CBCNV có tài sản cho Công ty thuê hàng năm tính theo giá trị tài sản bảo lãnh mà ngân hàng cho công ty vay và sẽ được hạch toán vào chi phí tài chính với mức chi là: 02%/năm x Tổng giá trị thực vay nhưng không vượt quá giá trị tài sản đảm bảo theo định giá.

2- Tiếp tục huy động tiền nhàn rỗi của CBCNV và người thân với lãi suất bằng lãi suất cho vay của Ngân hàng thương mại, nhưng không vượt quá 150% lãi suất cơ bản của ngân hàng Nhà nước quy định tại thời điểm vay.

3- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

- Hội đồng quản trị: Phê duyệt từng trường hợp thuê tài sản của CBCNV;

- Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty:

+ Ký hợp đồng thuê tài sản với CBCNV;

+ Ký hợp đồng đồng vay vốn với CBCNV và người thân;

+ Làm các thủ tục thế chấp, bảo lãnh vay vốn với tổ chức tín dụng.

11.7 – Nội dung 7: Báo cáo Quyết toán nguồn trích quỹ khen thưởng do lợi nhuận sau thuế năm 2018 vượt kế hoạch cho HĐQT và Ban điều hành và kế hoạch trích thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế năm 2019 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể như sau:

Tỷ lệ 99,91 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua:

1- Trích thưởng cho HĐQT, Ban điều hành theo kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2018.

- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao: 7.200.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế đạt được: 7.722.256.363 đồng

- Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch: 522.256.363 đồng

- Số tiền được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2018 thưởng cho HĐQT và Ban điều hành là:

$522.256.360 \text{ đồng} \times 10\% = 52.225.636 \text{ đồng}$

Bằng chữ: Năm mươi hai triệu, hai trăm hai mươi lăm ngàn, sáu trăm ba mươi sáu đồng.

2- Đồng ý trích nguồn thưởng cho HĐQT và Ban điều hành từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, với mức chi 10% giá trị lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

11.8- Nội dung 8: Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn sau phát hành.

Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua gồm các nội dung sau:

1- Thông tin cổ phiếu phát hành thêm:

- Tên cổ phần chào bán: Cổ phiếu Cty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1

- Mã chứng khoán: DC1

113
G T
HÀ
HÀ
DU
O
T.BP

Khá

- Loại chứng khoán Phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

2- Kết quả phát hành

2.1- Số lượng cổ phiếu phát hành thành công: 1.499.995 cổ phiếu tương ứng 14.999.950.000 đồng, cụ thể:

+ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 cho 132 cổ đông: 149.995 cổ phiếu tương ứng 1.499.995.000 đồng

+ Phát hành cho cổ đông hiện hữu: 1.350.000 cổ phiếu tương ứng 13.500.000.000 đồng gồm:

* Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đăng ký và nộp tiền mua: 1.097.898 cổ phiếu tương ứng: 10.978.980.000 đồng

* Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết là: 252.102 cổ phiếu. HĐQT đã phân phối bán cho 25 CBCNV với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu tương ứng 2.521.020.000 đồng.

+ Thời gian đăng ký lưu ký bổ sung 1.499.995 cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 22/01/2019.

+ Ngày 19/3/2019 giao dịch chính thức 1.499.995 cổ phiếu bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2.2 – Chi phí đợt phát hành tăng vốn điều lệ:

- Chi phí thuê công ty tư vấn:	77.000.000 đồng
- Nộp phí cho UBCK Nhà nước:	10.000.000 đồng
- Thanh toán Kiểm toán vốn sau phát hành:	<u>22.000.000 đồng</u>
Tổng cộng:	109.000.000 đồng

3- Tình hình sử dụng vốn sau phát hành

Tổng giá trị phát hành: 14.999.950.000 đồng

- Trích lợi nhuận sau thuế năm 2017 trả cổ tức bằng cổ phiếu: 1.499.995.000 đồng
 - Phát hành cho cổ đông hiện hữu và phân phối cho CBCNV. Số tiền thu về sau phát hành là: 13.500.000.000 đồng. Công ty đã sử dụng như sau:

- Thanh toán tiền mua nguyên vật liệu (thép):	8.000.000.000 đồng
- Thanh toán tiền bê tông:	5.200.000.000 đồng
- Thanh toán tiền mua gạch xây:	47.550.000 đồng
- Thanh toán tiền mua ván phủ phim:	<u>252.450.000 đồng</u>
Tổng cộng:	13.500.000.000 đồng

11.9- Nội dung 9: Thông qua danh sách chọn 02 công ty Kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 2 công ty thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Tỷ lệ 99,91 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua danh sách 02 đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 gồm:

1 - Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Địa chỉ: Số 29, Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2 - Công ty TNHH Kiểm toán TTP

Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy - Tp Hà Nội.

11.10- Nội dung 10: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như sau:

1- Lợi nhuận sau thuế năm 2018:	7.722.256.363	đồng
2- Trích lập các quỹ:	1.596.676.908	đồng
- Thường HĐQT, Ban điều hành	52.225.636	đồng
- Quỹ Đầu tư Phát triển (05%)	386.112.818	đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	1.158.338.454	đồng
3- Lợi nhuận sau thuế còn lại của các năm trước:	1.818.609.596	đồng
4- Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ (1-2+3)	7.994.189.051	đồng
5- Chia cổ tức (20%/vốn điều lệ)	5.999.990.000	đồng
- Chi trả bằng tiền mặt (15%)	4.499.992.500	đồng
- Chi trả bằng cổ phiếu (5%)	1.499.997.500	đồng
Lợi nhuận sau thuế còn lại (4-5)	1.944.199.051	đồng

11.11- Nội dung 11: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua nội dung sau:

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1

Mã chứng khoán: DC1

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Vốn điều lệ hiện tại: 29.999.950.000 đồng.

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.999.995 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 149.999,75 cổ phiếu, làm tròn số 149.999 cổ phiếu.

Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 1.499.990.000 đồng.

Nguồn vốn phát hành: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

Tỷ lệ trả cổ tức: 05%/vốn điều lệ

Đối tượng phát hành: Toàn bộ Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền.

Phương thức phát hành:

- Tỷ lệ thực hiện: 100:5

- Phương thức thực hiện:

Tại ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì có 01 quyền, tỷ lệ phân bổ quyền là 100:5 nghĩa là 100 quyền sẽ được chia thêm 05 cổ phiếu mới phát hành. Số cổ phiếu mới nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

328
Y
N
TRIE
NG
RIA V

(Handwritten signature)

Thời gian thực hiện dự kiến: Quý 2+ Quý 3/2019. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký phát hành cổ phiếu.

Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định:

- Thời điểm cụ thể thực hiện việc phát hành sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018, các thủ tục đăng ký lưu ký, giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng qui định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;

- Thực hiện thay đổi điều lệ công ty theo vốn điều lệ ghi nhận thực tế sau đợt phát hành;

- Thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành.

11.12- Nội dung 12: Phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2019.

Tỷ lệ 99,91% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2019 là 150 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán: 120 tỷ đồng

- Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán): 30 tỷ đồng

* Ủy quyền cho HĐQT tổ chức triển khai huy động, thu xếp vốn tại các tổ chức tín dụng.

11.13- Nội dung 13: Chuyển cổ phiếu DC1 từ giao dịch UPCOM sang niêm yết chính thức tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời điểm niêm yết cổ phiếu DC1 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Quyết định các vấn đề khác còn lại liên quan để hoàn tất thủ tục niêm yết cổ phiếu DC1 trên HNX.

11.14. Nội dung 14: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

1- Sửa đổi khoản 1 điều 4 ngành nghề kinh doanh cụ thể:

** Loại bỏ mã ngành 2392: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu trang trí nội – ngoại thất (Địa điểm sản xuất phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và chỉ được phép hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường)*

* Loại bỏ mã ngành 4661: Buôn bán vật liệu rắn, lỏng khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết Kinh doanh xăng dầu.

2- Sửa đổi mục 2 điều 6 ghi nhận vốn điều lệ tại thời điểm thông qua Đại hội cổ đông năm 2019. Cụ thể:

Điều lệ cũ	Điều lệ mới sau khi sửa đổi
<p>Điều 6: Vốn điều lệ, cổ phần; 1..... 2- Vào ngày thông qua điều lệ này vốn điều lệ của công ty là 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng chẵn), tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành 1.500.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần 3- Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được ĐHCĐ thông qua và phù hợp với các quy định của Pháp luật.</p>	<p>Điều 6: Vốn điều lệ, cổ phần; 1..... 2- Vào ngày thông qua điều lệ này vốn điều lệ của công ty là 29.999.950.000 đồng (Hai mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng), tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành 2.999.995 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. Vốn điều lệ sẽ được thay đổi khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của Pháp luật. 3- Tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu DC1 là 49% vốn điều lệ của công ty.</p>

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo Pháp luật của công ty ký phát hành.

11- Đại diện lãnh đạo Tổng công ty phát biểu

Ông Trần Minh Phú Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng đánh giá cao sự cố gắng của HĐQT và Ban điều hành DIC Số 1 trong việc triển khai thực hiện vượt kế hoạch SXKD năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông giao. DIC Số 1 là một trong 3 đơn vị xây lắp chủ lực trong Tổng công ty, trong năm 2019 và các năm tiếp theo Tổng công ty sẽ tiếp tục triển khai một số dự án lớn do đó đề nghị HĐQT và Ban điều hành công ty thời gian tới cần tập trung:

- Xây dựng kế hoạch tài chính để chủ động nguồn vốn cho sản xuất;
- Xây dựng phương án đầu tư chiều sâu về năng lực thiết bị thi công;
- Có chính sách đào tạo, thu hút nhân sự có chất lượng về làm việc nhằm nâng cao khả năng quản lý thi công các công trình có giá trị lớn do Tổng công ty đầu tư cũng như mạnh dạn tham gia đấu thầu tìm kiếm công trình từ các chủ đầu tư ngoài Tổng công ty.

- Việc tổ chức Đại hội công ty thực hiện nghiêm túc đúng theo quy định.

12- Đại diện lãnh đạo công ty phát biểu

Ông Nguyễn Văn Thọ Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT và Ban điều hành phát biểu cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của DIC Corp đối với công ty trong những năm qua, cũng như Quý cổ đông đã tin tưởng và đồng hành cùng công ty. Ban lãnh đạo công ty cam kết sẽ lãnh đạo công ty hoàn thành và vượt mức kế hoạch SXKD năm 2019 của Đại hội cổ đông giao, xây dựng công ty ngày càng phát triển bền vững, mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

12 - Thông qua dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội, kết thúc bế mạc Đại hội.

- Bà Trần Thị Hằng thay mặt Tổ thư ký đọc thông qua dự thảo Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua và giao cho Tổ thư ký hoàn thiện trình Chủ tịch HĐQT ký ban hành.

- Ông Trần Duy Anh Thành viên HĐQT- Giám đốc công ty công ty phát biểu cảm ơn các Cổ đông và tuyên bố kết thúc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 18 tháng 4 năm 2019. Biên bản này bao gồm 20 trang và được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TỔ TRƯỞNG**



Trần Thị Hằng

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Văn Thọ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Vũng Tàu, Ngày 18 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

**KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1**

Sau khi kiểm tra số phiếu của các cổ đông tham dự đại hội biểu quyết đề thông qua các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận, Ban kiểm phiếu xin trình Đại hội kết quả kiểm phiếu như sau :

Tổng số cổ đông có mặt thời điểm tham gia biểu quyết 45 đại diện 2.699.917 CP
chiếm 90,00% VDL

Nội dung 1 : Biểu quyết thông qua Báo cáo thường niên năm 2018 của HĐQT và Ban Giám đốc về kết quả điều hành SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.

Đồng ý	45	CĐ, đại diện	2.699.917 CP chiếm	100,00%	số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00%	số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00%	số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 2 : Biểu quyết thông qua Báo tình hình quản trị công ty năm 2018 của HĐQT

Đồng ý	45	CĐ, đại diện	2.699.917 CP chiếm	100,00%	số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00%	số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00%	số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 3 : Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Đồng ý	45	CĐ, đại diện	2.699.917 CP chiếm	100,00%	số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00%	số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00%	số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 4 : Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

Đồng ý	44	CĐ, đại diện	2.697.277 CP chiếm	99,91%	số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00%	số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	1	CĐ, đại diện	2.640 CP chiếm	0,09%	số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 5 : Biểu quyết thông qua Báo cáo chi trả tiền lương chủ tịch HĐQT, thù lao của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2019.

Đồng ý	44	CĐ, đại diện	2.697.277 CP chiếm	99,91%	số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00%	số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	1	CĐ, đại diện	2.640 CP chiếm	0,09%	số CP có quyền biểu quyết



Nội dung 6 : Biểu quyết thông qua Báo cáo chi trả phí thuê tài sản bảo lãnh vay vốn ngân hàng năm 2018 và kế hoạch huy động vốn, tài sản và chi trả phí thuê tài sản bảo lãnh vay vốn ngân hàng năm 2019.

Đồng ý	44	CĐ, đại diện	2.697.277 CP chiếm	99,91% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	1	CĐ, đại diện	2.640 CP chiếm	0,09% số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 7 : Biểu quyết thông qua Báo cáo quyết toán nguồn trích quỹ khen thưởng do lợi nhuận sau thuế năm 2018 vượt kế hoạch cho HĐQT và Ban điều hành; Thông qua chủ trương trích khen thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế năm 2019 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Đồng ý	44	CĐ, đại diện	2.697.277 CP chiếm	99,91% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	1	CĐ, đại diện	2.640 CP chiếm	0,09% số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 8 : Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả phát hành tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ lên 30 tỷ đồng và việc sử dụng vốn sau khi phát hành.

Đồng ý	45	CĐ, đại diện	2.699.917 CP chiếm	100,00% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 9 : Biểu quyết thông qua danh sách 02 đơn vị kiểm toán và Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 2 đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018.

1- Công ty TNHH dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

2- Công ty TNHH Kiểm toán TTP

Đồng ý	44	CĐ, đại diện	2.697.277 CP chiếm	99,91% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	1	CĐ, đại diện	2.640 CP chiếm	0,09% số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 10 : Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.

Đồng ý	45	CĐ, đại diện	2.699.917 CP chiếm	100,00% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 11 : Biểu quyết thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018

Đồng ý	45	CĐ, đại diện	2.699.917 CP chiếm	100,00% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 12 : Biểu quyết phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2019.

Đồng ý	44	CĐ, đại diện	2.697.277 CP chiếm	99,91% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	1	CĐ, đại diện	2.640 CP chiếm	0,09% số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 13 : Biểu quyết thông qua chủ trương chuyển sàn giao dịch cổ phiếu DC1 từ giao dịch UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng Khoán Hà Nội khi đáp ứng đủ điều kiện

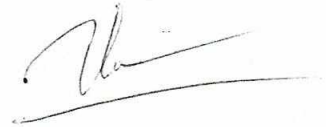
Đồng ý	45	CĐ, đại diện	2.699.917 CP chiếm	100,00% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết

Nội dung 14 : Biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Đồng ý	45	CĐ, đại diện	2.699.917 CP chiếm	100,00% số CP có quyền biểu quyết
Không Đồng ý	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết
Không ý có kiến	0	CĐ, đại diện	0 CP chiếm	0,00% số CP có quyền biểu quyết

Kính trình Đại hội ./.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**



Phan Toàn Lực

